TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 421/2026/HS-ST
Ngày: 25 - 6 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng.

Thẩm phán: Ông Ngô Ngọc Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Thành Luyện.

2/ Bà Võ Diệp Tuyết Dung.

3/ Bà Trương Nhựt Hương.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Thăng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 195/2026/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3808/2026/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 06 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Võ Hoàng P (tên gọi khác: **Mon**); sinh ngày 08/8/1995 tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nam; CCCD số: 08709500xxxx; nơi thường trú: Ấp 1, xã H, huyện M (nay là xã P), tỉnh Đồng Tháp; nơi ở: 31A đường A15, Khu phố X, phường A, Quận H (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hoàng G và bà Phạm Thanh T; có vợ là bà Nguyễn Thị Thúy H1 và 01 người con (sinh năm 2022); tiền án: không.

- Tiền sự: Ngày 07/3/2023, Toà án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 69/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 27/6/2024.

- Nhân thân:

+ Ngày 10/3/2014, Toà án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Cướp giật tài sản", theo Bản án số 55/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2015, đóng án phí ngày 12/6/2014;

+ Ngày 31/3/2016, Toà án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", theo Bản án số 120/2016/HSST. Chấp hành xong hình

phạt tù ngày 18/9/2018, đóng án phí ngày 20/6/2017.

+ Ngày 17/12/2019, Toà án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 300/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, đã chấp hành xong thời gian cai nghiện.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Phan Việt H; sinh ngày 16/01/2000 tại tỉnh An Giang; giới tính: Nam; CCCD số: 08920001xxxx; nơi thường trú: ấp P, xã L, huyện T (nay là xã T), tỉnh An Giang; nơi ở: 55/6 DT743A, tổ Z, khu phố C A, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Lâm Xuân H3; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người bào chữa:*

Ông Cao Trung H4 là luật sư của Văn phòng Luật sư C và Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) bào chữa cho bị cáo Võ Hoàng P và Phan Việt H (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Thúy H1; sinh năm 2000; địa chỉ: 31A đường A15, Khu phố S, phường A, Quận H (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Thanh Sơn, sinh năm 1995, địa chỉ: 336/4 đường N, Phường I, quận J (nay là phường L), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Việt H là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma tuý để có tiền tiêu xài và sử dụng ma tuý. Khoảng tháng 6/2024, thông qua bạn bè giới thiệu H kết bạn với đối tượng trên mạng xã hội Facebook có tên là "Gà" để liên hệ đặt mua ma tuý về sử dụng và bán cho các con nghiện. H mua ma tuý của "Gà" được 02 lần mỗi lần với số lượng khoảng 10 gam với giá 5.200.000 đồng/ lần. Sau đó, H thấy "Gà" bị khoá tài khoản nên không liên lạc với Gà nữa.

Đến khoảng cuối tháng 11/2024, Võ Hoàng P liên lạc với H chào bán ma tuý, H đồng ý. Khoảng đầu tháng 12/2024, H sử dụng số điện thoại 08899669xx và 07777978xx liên hệ với P qua số điện thoại 07944720xx (lưu trong danh bạ tên Mon) hoặc sử dụng tài khoản Zalo của H tên "Ph Việt H" liên hệ qua Zalo của P tên "Invisible" để hỏi mua ma tuý 02 lần, với số lượng một lần là khoảng 50 gam và một lần vào ngày 15/12/2024 với

số lượng 100 gam với giá 34.000.000 đồng. Sau đó, H dùng tài khoản số 102611101601 của Ngân hàng Vietinebank hoặc tài khoản số 015100060xxxx của Ngân hàng Vietcombank để chuyển tiền mua ma tuý vào tài khoản của P số 987813xxxx tên VO HOANG P mở tại Ngân hàng Vietcombank.

Sau khi mua được ma tuý, H đem về phòng trọ số 05, địa chỉ 55/6 DT 743, tổ K, khu phố C A, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu, chia nhỏ và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Từ khoảng tháng 6/2024 đến ngày 18/12/2024, Phan Việt H bán ma tuý cho nhiều người với số lượng từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Cách thức H bán ma tuý là dùng nickname Zalo tên "Ph Việt H" hoặc Facebook tên "PH Việt H" đăng bài với nội dung bán ma tuý trên các hội nhóm như: "Cấp Nước khu vực Dĩ An, Thuận An" trên trang Facebook của hội nhóm: "Hội đập đá Bình Dương"; "Hội đập đá văn hoá Bình Dương"; "Hội kẹo ke, khay, nước"… Sau khi thoả thuận giao dịch ma tuý xong, H sẽ là người giao ma tuý đến địa điểm đã hẹn cho các đối tượng nghiện.

Với cách thức trên, H đã bán ma tuý cho nhiều đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) nhưng chỉ liên hệ qua điện thoại, ứng dụng Zalo và Facebook nên H không xác định được họ, tên, địa chỉ người mua, H chỉ nhớ đã bán ma túy cho 02 đối tượng. Trong đó bán 02 lần cho Nguyễn Thanh Sơn vào các ngày 12/12/2024 và ngày 15/12/2024 với giá 300.000 đồng/ 01 lần, ma tuý loại Methamphetamine. Đồng thời, H bán cho đối tượng sử dụng tài khoản Facebook tên "Bảo vệ", H đã bán được 02 lần vào các ngày đầu tháng 12/2024 và khoảng giữa tháng 12/2024 (H không nhớ rõ ngày), H bán ma tuý đá với số tiền 300.000 đồng cho mỗi lần bán và giao ma tuý tại chỗ ở của H và người có tên "Bảo vệ" trả tiền mặt cho H.

Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của H tại phòng trọ số 05 địa chỉ 55/6 DT 743, tổ K, khu phố C A, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương phát hiện thu giữ gồm: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,8815 gam); 01 bộ dụng cụ (gồm một nỏ thủy tinh, một bình thủy tinh, một ống hút nhựa); 01 cân điện tử có ghi chữ DIGITAL SCALE; 68 ống thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh; 10 túi nylon miệng kéo dính bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 129,2397 gam); 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,7097 gam); 50 túi nylon miệng kéo dính chưa sử dụng; 01 muỗng Inox màu trắng; 01 muỗng Inox màu trắng đập tròn đầu muỗng và đập dẹp cán muỗng; 2.000.000 đồng tiền Việt Nam; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, sim số 0777797806; 01 xe mô tô biển số 67AK-215.75, màu xanh, nhãn hiệu HONDA, loại Winner X.

Phan Việt H khai mua ma túy trên của Võ Hoàng P.

Ngày 19/12/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Hoàng P tại phòng số 302 nhà số 31A đường A 15, khu phố S, phường A, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính viền xanh chứa tinh thể màu trắng (kết quả giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1, 4467 gam); 03 nỏ thủy tinh bên trong hộp nhựa màu hồng; 09 nỏ thủy tinh để trong ngăn tủ phía dưới bên phải bàn

trang điểm; 01 cân điện tử màu trắng in chữ SAILAZA; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 promax màu xanh, số sim: 0878139539, số Imei: 351581976938468, số Imei 2: 351581976802102; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A55, màu tím, số sim: 0899166810, 0794572017, số Imei 1: 357042143019587, số Imei 2: 357695573019581; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 plus màu hồng, không gắn sim, số Imei: 355648186419971, số Imei 2: 355648189611400 thu giữ tại giường ngủ bên trái; 01 túi nylon miệng kéo dính viền đỏ chứa tinh thể màu trắng (kết quả giám định là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 4,8158 gam).

Quá trình điều tra xác định:

Võ Hoàng P và vợ là Nguyễn Thị Thuý H2 thuê phòng 302 nhà số 31A đường A 15, khu phố S, phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh để ở. P là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, do cần tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, từ khoảng tháng 10/2024, thông qua bạn bè giới thiệu P kết bạn với đối tượng tên "U" trên mạng Telegram và đặt mua ma túy về chia nhỏ, bán lại cho người nghiện để kiếm lời. P hoạt động mua bán ma túy một mình và không cho Thuý H2 biết. Khi có người đặt mua ma tuý, P liên hệ với U mua giá rẻ về bán lại giá cao hơn để hưởng tiền chênh lệch. Cụ thể, P mua ma túy của U từ 50 gam đến 100 gam với giá 13.000.000 đồng đến 26.000.000 đồng đem về bán lại cho người mua với giá 17.000.000 đồng đến 34.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận số lượng và giá mua ma túy xong thì P gửi vị trí chỗ ở để U cho người đem ma túy đến giao cho P.

Từ tháng 10/2024 đến tháng 12/2024, P đã bán ma túy cho nhiều người thông qua ứng dụng Telegram của P tên "Ê Tí" và ứng dụng Zalo tên "Invisible" đều đăng ký tài khoản bằng số điện thoại 0794572017. Sau khi thực hiện các giao dịch mua bán xong, P xoá hết thông tin của những đối tượng mua ma tuý. Trong đó, P chỉ nhớ đã bán ma túy cho Phan Việt H được 02 lần vào khoảng giữa tháng 12/2024. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng ngày 10 đến ngày 12/12/2024, H dùng Zalo tên "Ph Việt H" liên lạc với P qua Zalo tên "Invisible" mua 50 gam ma túy. Sau đó, P liên hệ U mua 50 gam ma túy giá 13.000.000 đồng rồi bán cho H với giá 17.000.000 đồng.

- Lần thứ hai: Khoảng ngày 15/12/2024, H dùng Zalo tên "Ph Việt H" liên lạc với P qua Zalo tên "Invisible" mua 100 gam ma túy nên P liên lạc U mua 100 gam ma túy giá 26.000.000 đồng để bán lại cho H với giá 34.000.000 đồng

Cả 02 lần này, sau khi P nhận được ma tuý từ "U" để bán cho H thì P gửi vị trí nơi ở của P tại phòng số 302, nhà số 31A, đường A 15, khu phố 6, phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) cho H đến để giao nhận ma túy. Sau khi P giao ma túy cho H xong, H sử dụng tài khoản số 015100060xxxx tên PHAN VIET H Ngân hàng Vietcombank chuyển cho P số tiền 17.000.000 đồng và 34.000.000 đồng đến tài khoản của P số 987813xxxx tên VO HOANG P mở tại Ngân hàng Vietcombank. Đồng thời, khi thực hiện giao dịch lần thứ hai vào ngày 15/12/2024, do H không có tiền mặt nên H sử dụng tài khoản số 015100060xxxx tên PHAN VIET H tại Ngân hàng Vietcombank chuyển thêm vào tài khoản của P số tiền 8.000.000 đồng để P đưa lại tiền mặt cho H sử dụng.

Quá trình điều tra, P khai nhận còn bán ma túy cho nhiều đối tượng khác qua ứng

dụng Zalo, Telegram nhưng P không nhớ tên và không biết nhân thân, lai lịch của họ.

Đồng thời, trong quá trình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, P còn lên mạng Internet đặt mua nhiều nỏ thuỷ tinh với giá 8.000 đồng/1 cái về để dành sử dụng ma tuý.

Vật chứng là ma túy thu giữ đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành giám định và xác định khối lượng, chủng loại ma túy như đã nêu trên tại Kết luận giám định số 99/KL-KTHS ngày 27/12/2024.

Như vậy, tổng khối lượng ma tuý mà Phan Việt H tàng trữ là 134,8309 gam ma tuý loại Methamphetamine mua của Võ Hoàng P nhằm mục đích mua bán. Do đó, Võ Hoàng P phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số lượng đã bán cho H và 4,8158 gam ma tuý loại Methemphetamine và 1,4467 gam ma tuý loại Ketamine tàng trữ mục đích mua bán.

Vật chứng thu giữ: Được liệt kê theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15-Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản cáo trạng số 650/CT-VKS-P1, ngày 06/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

- Bị cáo Phan Việt H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

- Bị cáo Võ Hoàng P về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 và tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát đính chính một phần nội dung cáo trạng, cụ thể: xác định bị cáo Phan Việt H 02 lần mua ma túy của bị cáo Võ Hoàng P, lần thứ nhất H mua của P 50 gam ma túy giá 17.000.000 đồng; lần thứ hai H mua của P 100 gam ma túy với giá 34.000.000 đồng.

Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 254; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng P: 20 (hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Võ Hoàng P phải chấp hành hình phạt chung là 22 (hai mươi hai) đến 23 (hai mươi ba) năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phan Việt H 20 (hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư Cao Trung H4 bào chữa cho 02 bị cáo thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh và khung hình phạt, luật sư chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Đối với bị cáo Phan Việt H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo hiện còn quá trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, có nhân thân tốt; gia đình có công với cách mạng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H mức án dưới mức của khung hình phạt.

- Đối với bị cáo Võ Hoàng P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ học vấn thấp; hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình; có 01 con nhỏ sinh năm 2022. Do đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo mức án khoan hồng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn cảnh phạm tội để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Hoàng P và Phan Việt H đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định về ma túy, dữ liệu điện tử được trích xuất từ các điện thoại di động, sao kê giao dịch tài khoản

ngân hàng, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Đối với bị cáo Phan Việt H: Từ khoảng tháng 6 năm 2024 đến ngày 18/12/2024, bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của các đối tượng khác, trong đó có Võ Hoàng P, nhằm mục đích chia nhỏ để bán lại cho những người có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Quá trình điều tra đã xác định bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh Sơn, một đối tượng sử dụng tài khoản Facebook tên "Bảo vệ" và nhiều đối tượng khác không rõ nhân thân, lai lịch. Khi khám xét nơi ở của bị cáo, Cơ quan điều tra thu giữ tổng cộng 134,8309 gam ma túy loại Methamphetamine mà bị cáo cất giữ để tiếp tục bán. Như vậy, hành vi của bị cáo Phan Việt H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp từ 100 gam đến dưới 03 kilôgam Methamphetamine, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Võ Hoàng P: Từ khoảng tháng 10 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024, bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng tên "U" nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Bị cáo đã trực tiếp bán ma túy cho Phan Việt H nhiều lần, trong đó có hai lần giao dịch với số lượng lớn khoảng 50 gam và 100 gam Methamphetamine. Ngoài số ma túy đã bán cho H, khi khám xét nơi ở của bị cáo, Cơ quan điều tra còn thu giữ 4,8158 gam Methamphetamine và 1,4467 gam Ketamine bị cáo cất giữ nhằm mục đích tiếp tục mua bán. Tổng khối lượng ma túy mà bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 139,6467 gam Methamphetamine và 1,4467 gam Ketamine, thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025). Vì vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng đã truy tố.

Bên cạnh đó, kết quả điều tra và lời khai của bị cáo còn xác định bị cáo Võ Hoàng P cất giữ 12 nỏ thủy tinh tại nơi ở nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy. Số lượng dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Võ Hoàng P về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Việt H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025); bị cáo Võ Hoàng P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) và tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời làm gia tăng tình trạng mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và sức khỏe cộng đồng. Trong bối cảnh tình hình tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, Nhà nước luôn kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm đối với các hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm phòng ngừa và răn đe chung, nhưng các bị cáo vẫn vì động cơ vụ lợi, bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Võ Hoàng P đã chủ động thiết lập nguồn cung, thường xuyên mua ma túy từ đối tượng khác với số lượng lớn để bán lại kiếm lời. Bị cáo thực hiện việc giao dịch thông qua các ứng dụng mạng xã hội, sử dụng tài khoản ngân hàng để nhận tiền, đồng thời cất giữ lượng ma túy còn lại nhằm tiếp tục bán cho người khác. Tổng khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn tàng trữ số lượng dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy vượt mức truy cứu trách nhiệm hình sự, thể hiện việc duy trì điều kiện phục vụ cho hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, làm gia tăng nguy cơ phát sinh tệ nạn ma túy trong xã hội.

Đối với bị cáo Phan Việt H, sau khi mua ma túy từ nhiều nguồn khác nhau, trong đó có Võ Hoàng P, bị cáo đã chia nhỏ để bán lại cho nhiều người nhằm thu lợi bất chính. Hành vi mua đi bán lại ma túy của bị cáo được thực hiện nhiều lần, có sự chuẩn bị về phương tiện, địa điểm cất giấu, công cụ phân chia và sử dụng mạng xã hội để tìm kiếm người mua. Khối lượng ma túy bị thu giữ rất lớn, đủ thể hiện quy mô, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, góp phần làm lan truyền ma túy ra cộng đồng và gia tăng số lượng người nghiện.

Do đó, việc xử lý nghiêm các bị cáo bằng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội là cần thiết, nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục riêng đối với các bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo Võ Hoàng P phạm hai tội nên cần tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai tội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính. Tuy nhiên, qua xác minh và lời khai tại hồ sơ vụ án thể hiện các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản hoặc thu nhập đáng kể, điều kiện kinh tế khó khăn;

việc áp dụng hình phạt tiền bổ sung không bảo đảm tính khả thi trong thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với các đối tượng liên quan khác:

- Đối với người đàn ông tên "Gà" là người đã bán ma túy cho bị cáo Phan Việt H và đối tượng tên "U" là người bán ma túy cho bị cáo Võ Hoàng P, do các bị cáo chỉ biết thông qua mạng xã hội, không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa đủ căn cứ làm rõ để xử lý. Khi nào xác định được sẽ tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Nguyễn Thanh Sơn là người nhiều lần mua ma túy của bị cáo Phan Việt H, tài liệu điều tra thể hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thanh Sơn về hành vi có liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy việc xử lý của Cơ quan điều tra là có căn cứ nên không xem xét thêm trong vụ án này.

- Đối với người sử dụng tài khoản Facebook tên "Bảo vệ", do chưa xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể nên chưa có căn cứ xử lý. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

- Đối với Nguyễn Thị Thúy H2 là vợ của bị cáo Võ Hoàng P, quá trình điều tra xác định bà H2 không biết việc bị cáo P cất giữ, mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy; không có căn cứ xác định bà H2 đồng phạm hoặc có hành vi giúp sức cho bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của các bị cáo đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 bình thủy tinh và 01 ống hút nhựa; 13 nỏ thủy tinh; 01 cân điện tử ghi chữ "DIGITAL SCALE"; 01 cân điện tử ghi chữ "SAILAZA"; 50 túi nylon chưa qua sử dụng; 01 muỗng inox; 01 muỗng inox đã đập tròn đầu muỗng và đập dẹp cán muỗng, đây là các công cụ, phương tiện được các bị cáo sử dụng hoặc chuẩn bị sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng hợp pháp nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 68 ống thủy tinh chưa qua sử dụng thu giữ của bị cáo Phan Việt H, quá trình điều tra xác định không có căn cứ chứng minh số ống thủy tinh này được sử dụng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo khai dùng để trang trí hồ cá và hồ sơ vụ án không có tài liệu chứng minh ngược lại. Vì vậy, không có căn cứ xác định đây là công cụ, phương tiện phạm tội, cần trả lại cho bị cáo, nếu không thuộc trường hợp bị tạm giữ trong vụ việc khác.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng của bị cáo Phan Việt H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55

của bị cáo Võ Hoàng P, đây là các phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc, giao dịch mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 16 Plus thu giữ của bị cáo Võ Hoàng P, quá trình điều tra không chứng minh được điện thoại này được sử dụng vào việc phạm tội; do đó cần trả lại cho bị cáo nếu không thuộc trường hợp bị tạm giữ trong vụ án hoặc vụ việc khác.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Phan Việt H, bị cáo không chứng minh được nguồn gốc hợp pháp, đồng thời đây là khoản tiền liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X biển số 67AK-215.xx do bị cáo Phan Việt H là chủ sở hữu hợp pháp và sử dụng chiếc xe này vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phan Việt H 20 (hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2024.

2. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 254; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng P: 20 (hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Võ Hoàng P phải chấp hành hình phạt chung là 22 (hai mươi hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2024.

3.Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tịch thu, tiêu hủy:*

+ 03 (ba) bì thư ký hiệu 99/PC09 (M1, M2, M3) được dán giấy niêm phong có chữ ký của bên trả (KTHS) Đoàn Nguyễn Thiện Quang, bên nhận Trần Anh Triệu, người chứng kiến Phan Việt H, dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, theo Kết luận giám định số 99/KL-KTHS(MT) ngày 27/12/2024 của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương.

+ 02 (hai) bì thư ký hiệu 99/PC09 (M4, M5) được dán giấy niêm phong có chữ ký của bên trả (KTHS) Đoàn Nguyễn Thiện Quang, bên nhận Trần Anh Triệu, người chứng kiến Võ Hoàng P, dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương, bên

trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine (trong bì thư M5) và Ketamine (trong bì thư M4) còn lại sau giám định, theo Kết luận giám định số 99/KL-KTHS(MT) ngày 27/12/2024 của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương.

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa.

+ 01 (một) cân điện tử ghi chữ DIGITAL SCALE.

+ 13 (mười ba) nỏ thủy tinh.

+ 50 (năm mươi) túi nylon chưa qua sử dụng (miệng kép dính).

+ 01 (một) muỗng inox.

+ 01 (một) muỗng inox đập tròn đầu muỗng và đập dẹp cán muỗng.

+ 01 (một) cân điện tử ghi chữ SAILAZA.

- *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:*

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Plus, gắn sim 077779xxxx, số imei: 357442665862325 (không kiểm tra được số sim).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, gắn sim số 087813xxxx, số imei: 311581976938468 (không kiểm tra được số sim).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55, gắn sim số: 0899166810, 07945720017, số imei1: 357042143019587 (không kiểm tra được số sim).

+ Số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), đã được cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh chuyển vào tài khoản của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, theo Ủy nhiệm chi ngày 26/6/2026.

+ 01 (một) xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu HONDA WINNER X màu xanh, mang biển kiểm soát 67AK-215.7; có số khung trước giám định: RLHKC3709MY108826, số máy trước giám định: KC34E1237887. Sau giám định: số khung, số máy không đổi, không phát hiện dấu vết cắt hàn, đục sửa, theo Kết luận giám định số 737/KL-KTHS (SKSM) ngày 23/01/2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương; xe không kính chiếu hậu bên phải, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

- *Trả lại cho bị cáo Võ Hoàng P:*

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 16 Plus (màu hồng, không gắn sim, không có mật khẩu máy nên không kiểm tra được số imei, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

- *Trả lại cho bị cáo Phan Việt H:*

+ 68 (sáu mươi tám) ống thủy tinh chưa qua sử dụng.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TPT TAND TC tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- THA-DS; (1)
- THA HS; (3)
- Phòng PV 06 - CA TP. HCM; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- Bị cáo; (2)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; (2)
- Luật sư; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (25) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Viết Hùng